

Sử dụng truyện kể trong việc củng cố biểu tượng về môi trường tự nhiên cho trẻ mẫu giáo

Trần Thị Phương Thảo*

*ThS. Khoa Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

Received: 19/3/2023; Accepted: 23/3/2024; Published: 27/3/2024

Abstract: Using stories to explore and reinforce symbols of the natural environment is very suitable for preschool children's psychology and physiology. Through engaging and interesting stories, children receive knowledge very comfortably and naturally, increasing the activeness of teachers and children. We can use this form in all of children's daily activities, especially in activities for children to explore science about the surrounding.

Keywords: Literature, stories, symbols, nature, preschoolers

1. Đặt vấn đề

Văn học có vai trò quan trọng trong việc giáo dục toàn diện nhân cách trẻ em. Văn học ảnh hưởng đến đời sống con người trên nhiều phương diện: đạo đức, trí tuệ và tình cảm, thẩm mỹ. Việc tiếp xúc với cái đẹp của ngôn từ và trí tưởng tượng phong phú trong tác phẩm văn học sẽ là cơ sở để các bé cảm nhận được vẻ đẹp về một thế giới bao la đầy âm thanh, màu sắc và sự huyền bí. Từ đó, văn học có thể giúp trí tưởng tượng và trí tuệ của trẻ phát triển, giúp trẻ biết thưởng thức cái đẹp và hình thành tâm hồn tinh tế hơn.

Sinh thời Hồ Chủ tịch đã nói rằng: “Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc, chúng ta phải gìn giữ nó, quý trọng nó.” Trẻ từ 1 - 6 tuổi là giai đoạn phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần. Một trong các lĩnh vực phát triển quan trọng nhất trong những năm đầu đời của trẻ là phát triển ngôn ngữ. Có rất nhiều phương pháp để phát triển ngôn ngữ cho trẻ trong đó sử dụng hình thức kể chuyện là phương pháp được sử dụng nhiều và đạt hiệu quả cao.

Kể chuyện là mô tả hoạt động xã hội và văn hóa của việc chia sẻ những câu chuyện. Đôi khi có sự ngẫu hứng, sân khấu hóa hoặc tô điểm. Mỗi nền văn hóa đều có những câu chuyện hoặc tự sự của riêng mình, được chia sẻ như một phương tiện giải trí, giáo dục, bảo tồn văn hóa hoặc các giá trị đạo đức. Còn truyện kể là những tác phẩm tự sự, là sự truyền đạt không cần phải kể lại đúng từ, đúng câu. Trong truyện kể những tác phẩm ngôn từ là phương tiện hữu hiệu giáo dục cho trẻ. Hơn bất cứ loại hình nghệ thuật nào truyện kể có khả năng đi vào lòng người một cách tự nhiên nhất và sâu sắc nhất. Truyện kể viết cho lứa tuổi mầm non, do đối tượng phục vụ

chủ yếu là những “bạn đọc” còn chưa biết đọc biết viết cho nên các câu chuyện này phải phù hợp tâm sinh lý, đặc thù của lứa tuổi.

Môi trường tự nhiên nằm trong hoạt động khám phá Môi trường xung quanh, nó bao gồm thế giới thực vật, thế giới động vật, các hiện tượng tự nhiên đa dạng, phong phú sinh động. Một trong nhiều mục đích hướng dẫn trẻ hoạt động khám phá môi trường tự nhiên là “Củng cố, chính xác, khái quát hóa và mở rộng biểu tượng về môi trường tự nhiên để hình thành khái niệm “động vật”, “thực vật” và “các hiện tượng tự nhiên”.” Vì thế, trong hoạt động khám phá Môi trường xung quanh, người giáo viên có thể sử dụng các câu truyện kể giúp trẻ tích lũy được những hình ảnh về thế giới tự nhiên, góp phần thực hiện mục đích quan trọng này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

- Truyện kể: Khái niệm “Truyện” là chỉ các tác phẩm chỉ các tác phẩm tự sự có cốt chuyện nói chung bao gồm cả truyện ký và truyện tiểu thuyết. “Kể” tức là dùng lời nói, cử chỉ điệu bộ để miêu tả diễn biến của câu chuyện. “Truyện kể” những tác phẩm tự sự, là sự truyền đạt không cần phải kể lại đúng từ, đúng câu. Trong quá trình kể chuyện, người kể có thể hòa trộn ngôn ngữ của mình vào ngôn ngữ của tác phẩm, thể hiện mối quan hệ và phong cách kể riêng của mình với tác phẩm mà không làm ảnh hưởng đến nội dung cốt truyện.

- Biểu tượng về môi trường tự nhiên: “Biểu tượng” là một quá trình tâm lý phản ánh những cái đã từng có trong kinh nghiệm của bản thân bằng những hình ảnh mà con người tri giác được. “Biểu tượng về môi trường tự nhiên” là những hình ảnh về

thế giới tự nhiên mà con người đã tri giác trước đây. Ở trẻ mẫu giáo, biểu tượng vừa là vật liệu, vừa là sản phẩm của quá trình nhận thức: tri giác, tư duy ngôn ngữ, ghi nhớ và tưởng tượng

2.2. Đặc điểm tiếp nhận truyện kể của trẻ Mẫu giáo

- *Trẻ tiếp nhận truyện kể một cách gián tiếp*

Trẻ mẫu giáo chưa biết đọc nên việc tiếp nhận truyện kể qua lời kể, giọng đọc của người lớn. Vì vậy, việc đọc, kể diễn cảm của cô đã gây được ấn tượng sâu sắc, giúp các em hiểu được nội dung biểu cảm và làm tăng hứng thú chung với của các em với truyện kể.

- *Trẻ tiếp nhận văn chương thiên về cảm xúc*

Trẻ mẫu giáo trong các hoạt động tâm lý thì nổi bật hơn cả là tính dễ xúc cảm, đồng cảm và tính tượng hình. Trẻ ở lứa tuổi này rất dễ xúc động, trẻ nhận biết thế giới xung quanh bằng tình cảm, hồn nhiên và nặng nề về trực giác. Do đó trẻ đã thể hiện rõ khả năng đồng cảm, đồng trải nghiệm với tác phẩm. Đó là năng lực hóa thân của các em với cái nhìn ngây thơ, giản đơn về sự giống nhau giữa truyện kể và đời thực. Bởi vậy, khi nghe được những kể chuyện, trẻ thường biểu lộ xúc cảm của mình một cách tự nhiên như cười phá lên, khóc thút thít, che mặt xấu hổ... Đây là yếu tố quan trọng nhất tham gia vào quá trình tiếp nhận truyện kể của trẻ.

- *Trẻ tiếp nhận văn học ngây thơ và triệt để*

Trẻ nhỏ luôn khao khát muốn hiểu biết tất cả và chấp nhận sự giải thích không đầy đủ, khoa học. Khả năng cảm thụ của các em mang tính trực tiếp, ngây thơ và nhiều khi không tương đồng với cảm xúc của tác giả. Vì vậy khi giải thích cần nhất quán và tạo dựng niềm tin là một cách thỏa mãn khát vọng của trẻ tìm ra chân lý. Tuy nhiên, được tiếp xúc với môi trường tự nhiên, trí tưởng tượng của trẻ cũng dần phong phú, nó biểu hiện thường xuyên hơn, bay bổng hơn và cũng rộng khắp hơn.

2.3. Sử dụng truyện kể trong việc củng cố tri thức về thế giới tự nhiên cho trẻ mẫu giáo

Trong các câu chuyện kể, nội dung tri thức về thế giới tự nhiên như động vật, thực vật và các hiện tượng tự nhiên rất phong phú, đa dạng. Những truyện kể này cơ bản có nội dung gần gũi với trẻ là những điều mà trẻ đang còn muốn khám phá và tìm hiểu: Vì sao lại thế? Tại sao lại thế? Sao không thế này mà lại là thế kia?... Tất cả những điều trẻ đang tò mò, muốn biết thì trong truyện kể đều đề cập và đã dùng ngôn từ để giải thích cặn kẽ và rõ ràng cho trẻ hiểu. Chẳng hạn như những câu chuyện: “Giọt nước tí xíu”, “Vòng đời của bướm”, “Hạt giống nhỏ”...

giúp trẻ có những kiến thức sơ đẳng, thiết thực về môi trường tự nhiên hết sức sinh động, hấp dẫn. Trẻ sẽ biết được hiện tượng mưa từ đâu đến? (Giọt nước tí xíu), vì sao có mùa xuân, cầu vồng, tia nắng (Sự tích mùa xuân, Cầu vồng, Tia nắng nhỏ...), quá trình sinh trưởng của loài bướm khác với các động vật khác như thế nào? (Vòng đời của bướm); biết sự chăm chỉ của chú chim sâu (Chú chim sâu); nguồn gốc con chuồn chuồn (Sự tích con chuồn chuồn); hay quá trình phát triển và lớn lên của cây (Hạt giống nhỏ, Chú đỗ con)... Qua truyện kể, trẻ không chỉ tìm hiểu được về các hiện tượng tự nhiên mà còn khám phá rất nhiều về thế giới động, thực vật một cách dễ dàng, hấp dẫn.

Không chỉ thông qua nội dung truyện kể, trẻ có được những kiến thức sơ đẳng và thiết thực về môi trường tự nhiên mà việc sử dụng ngôn từ trong quá trình kể chuyện còn giúp trẻ phát triển được tính tò mò, ham hiểu biết, phát triển óc quan sát, khả năng phán đoán, nhận xét các sự vật hiện tượng xung quanh.

Mỗi câu chuyện kể đều có nội dung nhằm cung cấp cho trẻ về thế giới tự nhiên khác nhau. Cùng với đó, ngôn ngữ trong truyện kể khi mô tả các sự vật hiện tượng là ngôn ngữ dễ hiểu, sinh động với trẻ thơ - nhất là những truyện kể có nội dung giải thích các hiện tượng tự nhiên như mây, mưa, về sự phát triển và lớn lên của cây xanh, hay sự sinh trưởng và phát triển của các loại động vật thì truyện kể mô tả rất rõ ràng, ngắn gọn và dễ hiểu giúp trẻ có thể hiểu, tưởng tượng và nhớ được luôn. Ví dụ: “Sự tích con chuồn chuồn” cô giải thích: “... *Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng bay vừa thì râm*. Còn riêng việc tìm chỗ để đi làm tổ, chuồn chuồn không làm được. Mọi chỗ làm tổ không còn, vì thế chuồn chuồn vẫn cứ đi tìm. Chính vì thế mà các bé thấy chuồn chuồn không bao giờ đậu lâu được một chỗ, cứ đi tìm kiếm cả ngày, lúc thì ở đầm sen lúc thì ở bờ ao...”.

Truyện kể có thể sử dụng trong tất cả 3 phần của hoạt động khám phá, phần nào truyện kể cũng có thể đáp ứng được yêu cầu của bài học. Dưới mỗi phần sử dụng truyện kể đều có mục đích rõ ràng. Ví dụ: Với phần mở đầu, để định hướng hoạt động nhận thức và hướng sự chú ý của trẻ đến đối tượng nhận thức, trong truyện “Giọt nước tí xíu” sử dụng cả nội dung truyện trên máy vi tính qua các slide powerpoint tạo cho trẻ hứng thú qua hình ảnh trực quan kết hợp với lời kể diễn cảm. Nội dung truyện giải thích hiện tượng về mưa nên có thể sử dụng trong phần cung cấp kiến thức (phần trọng tâm). Đối với phần kết

thức hoạt động với đề tài: Tìm hiểu chú chim sâu, có thể sử dụng câu chuyện “Chú chim sâu”. Nội dung của truyện nêu bật lợi ích của chú chim sâu hay bắt sâu trên những chiếc lá rau để các loại sâu luôn tươi tốt. Chính vì vậy, việc sử dụng truyện “Chú chim sâu” vào phần kết thúc nhằm mục đích giúp trẻ khắc sâu đặc điểm nổi bật của chú chim sâu cũng như thái độ học tập và hứng thú của trẻ trong quá trình khám phá, tìm hiểu chú chim sâu.

Nguồn thể loại truyện kể rất phong phú và đa dạng. Có thể kể tên rất nhiều loại truyện kể thường được sử dụng trong việc củng cố tri thức cho trẻ như: truyện dân gian (truyện thần thoại, truyện thuyết, truyện cổ tích...), truyện đồng thoại, truyện khám phá khoa học... Với mỗi đề tài khám phá môi trường tự nhiên, sử dụng một nội dung truyện kể nhằm mục đích củng cố kiến thức tương ứng với đề tài khám phá đó. Trong những hoạt động như thế này, người giáo viên thường hay sử dụng thể loại truyện đồng thoại và truyện khám phá khoa học nhiều hơn bởi các nhân vật trong các loại truyện này thường là các con vật đáng yêu, cỏ cây hoa lá và một số hiện tượng tự nhiên rất ngộ nghĩnh đáng yêu như các cháu vậy. Tuy nhiên, sử dụng truyện kể trong việc củng cố về môi trường tự nhiên cũng không nên gây nhàm chán cho trẻ. Giáo viên có thể sử dụng truyện kể vào tất cả các phần của bài học trong hoạt động khám phá cũng có thể sử dụng vào các hoạt động khác ở trường mầm non nhằm củng cố kiến thức về môi trường tự nhiên đồng thời giúp trẻ khắc sâu kiến thức mới được cung cấp. Điều quan trọng là người giáo viên phải biết tự làm mới câu chuyện bằng ngôn ngữ kể chuyện hay, hấp dẫn, sử dụng phối kết hợp với các đồ dùng trực quan sẽ khiến trẻ hứng thú. Bên cạnh đó, người giáo viên cũng cần xác định được vai trò của mình trong cách lựa chọn truyện kể, chọn thời điểm để kể một đoạn hay cả câu chuyện trong giờ hoạt động khám phá về môi trường tự nhiên, cách kể chuyện diễn cảm kết hợp với đồ dùng trực quan, cách đàm thoại với trẻ sau khi kể chuyện:

+ Giáo viên phải biết lựa chọn nội dung truyện kể phù hợp với mục đích của bài học cho trẻ mẫu giáo theo từng độ tuổi.

+ Sau khi đã lựa chọn được câu chuyện kể, giáo viên phải hình dung được đưa vào phần nào của hoạt động khám phá, kể trích đoạn hay cả câu chuyện để cung cấp biểu tượng môi trường tự nhiên hiệu quả nhất.

+ Giáo viên phải biết sử dụng và kết hợp các phương pháp như thế nào để giúp trẻ hứng thú và

tích cực tham gia vào bài học khám phá môi trường tự nhiên.

+ Sau khi kể chuyện xong, giáo viên cần có những câu hỏi thú vị nhằm giúp trẻ hiểu bài học khám phá môi trường tự nhiên thông qua câu chuyện cô vừa kể.

+ GV phải thay đổi vị trí cũng như vai trò của mình khi tổ chức cho trẻ khám phá và củng cố các biểu tượng về môi trường tự nhiên. GV có lúc là người tổ chức, hướng dẫn trẻ tham gia hoạt động, có lúc hóa thân thành những đứa trẻ cùng tham gia hoạt động với các bạn một cách gần gũi giúp các em hiểu được mục đích của bài học hơn.

Ngoài các vấn đề trên thì các đồ dùng trực quan cũng chính là món ăn tinh thần của trẻ nếu GV biết kết hợp bằng tài năng sử dụng chúng một cách hiệu quả. Các đồ dùng trực quan như tranh ảnh, mô hình, các loại rối... là những vật dụng trẻ tri giác nhằm hình thành biểu tượng về môi trường tự nhiên cho trẻ. GV kể chuyện diễn cảm kết hợp với đồ dùng trực quan nêu trên một cách hợp lý sẽ gây cho trẻ hứng thú và sự ham muốn được khám phá trong mỗi bài học.

3. Kết luận

Như vậy, việc lồng ghép tác phẩm văn học (mà cụ thể ở đây là truyện kể) vào hoạt động khám phá môi trường xung quanh là rất phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý trẻ mẫu giáo. Tác phẩm văn học đã tạo được hứng thú, dẫn dắt, kích thích trẻ vào các nội dung khám phá, củng cố các biểu tượng về môi trường tự nhiên. Tuy nhiên, các tác phẩm văn học còn rộng, để đào sâu kiến thức hết các hoạt động khám phá môi trường tự nhiên thì sẽ rất khó. Chính vì thế, những câu chuyện kể thú vị, phù hợp sẽ là hành trang giúp các em khám phá, lĩnh hội tri thức sẽ rõ ràng và cụ thể hơn.

Tài liệu tham khảo

1. Đào Thanh Âm (Chủ biên), Trịnh Dân, Nguyễn Thị Hòa, Đinh Văn Vang, *Giáo dục học Mầm non*, Tập 1,2 NXB Đại học sư phạm, 2004
2. Hà Nguyễn Kim Giang, *Phương pháp tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018
3. Lã Thị Bắc Lý, *Những truyện hay dành cho trẻ mầm non*, NXB Đại học Hà Nội, 2002
4. Hoàng Thị Oanh, Trần Thị Xuân, *Giáo trình Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh*, NXB Giáo dục, 2008.
5. Thúy Quỳnh, Phương Thảo (Tuyển chọn), *Tuyển tập thơ ca, truyện kể, câu đố cho trẻ mầm non theo chủ đề*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011